## Bảng đối sánh mối quan hệ giữa CĐR của CTĐT ngành Quản lý nhà nước với đề cương CDIO

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Đề cương CDIO** | | **Đối sánh với Khung trình độ QGVN** |
| **TT** | **Chủ đề chuẩn đầu ra** |  |
| **1.** | **KIẾN THỨC VÀ LẬP LUẬN NGÀNH** |  |
| **1.1** | ***Vận dụng* kiến thức cơ bản về chính trị, pháp luật và khoa học xã hội – nhân văn vào lĩnh vực quản lý nhà nước** |  |
| 1.1.1 | *Trình bày* kiến thức cơ bản về lý luận chính trị và pháp luật | A2 |
| 1.1.2 | *Áp dụng* kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn trong bối cảnh nghề nghiệp và xã hội | A2 |
| **1.2** | ***Vận dụng* kiến thức cơ sở ngành quản lý nhà nước** |  |
| 1.2.1 | *Vận dụng* quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước và quản lý nhà nước | A1 |
| 1.2.2 | *Áp dụng* kiến thức cơ sở ngành để phát triển nghề nghiệp | A1 |
| **1.3** | ***Vận dụng* kiến thức chuyên ngành quản lý nhà nước** |  |
| 1.3.1 | *Giải thích* kiến thức chuyên sâu về quản lý nhà nước | A1 |
| 1.3.2 | *Vận dụng* kiến thức chuyên sâu vào hoạt động quản lý nhà nước | A1 |
| **2** | **KĨ NĂNG, PHẨM CHẤT CÁ NHÂN VÀ NGHỀ NGHIỆP** |  |
| **2.1** | ***Thể hiện* kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề, tham vấn, tư vấn và phát triển năng lực cá nhân** |  |
| 2.1.1 | *Thể hiện* kỹ năng phát hiện vấn đề, tham vấn, tư vấn trong quản lý nhà nước | B1 |
| 2.1.2 | *Có khả năn*g thích ứng với bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế | B1 |
| 2.1.3 | *Thể hiện* tư duy hệ thống, tư duy phản biện và khám phá tri thức trong nghiên cứu lĩnh vực quản lý nhà nước | B1 |
| 2.1.4 | *Quản lý* thời gian và nguồn lực trong quản lý nhà nước | B1 |
| 2.1.5 | *Thể hiện* kỹ năng nghiên cứu khoa học chuyên ngành quản lý nhà nước | C3 |
| **2.2** | ***Thể hiện* phẩm chất chính trị, đạo đức, tác phong nghề nghiệp** |  |
| 2.2.1 | *Thể hiện* bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng vững vàng | C3 |
| 2.2.2 | *Thể hiện* đạo đức công vụ, hành xử chuyên nghiệp trong quản lý nhà nước | C2 |
| **3** | **KỸ NĂNG LÀM VIỆC NHÓM VÀ GIAO TIẾP** |  |
| **3.1** | ***Thể hiện* kỹ năng làm việc nhóm trong quản lý nhà nước** |  |
| 3.1.1 | *Có khả năng* làm việc nhóm trong ngành quản lý nhà nước | C1 |
| 3.1.2 | *Có khả năng* hợp tác đa ngành | C1 |
| **3.2** | ***Thể hiện* kỹ năng giao tiếp trong quản lý nhà nước** |  |
| 3.2.1 | *Thể hiện* kỹ năng giao tiếp trực tiếp và giao tiếp bằng văn bản trong quản lý nhà nước | B5 |
| 3.2.2 | *Có khả năng* giao tiếp bằng tiếng Anh, giao tiếp đa phương tiện trong quản lý nhà nước | B6 |
| **4** | **NĂNG LỰC HÌNH THÀNH Ý TƯỞNG, LẬP KẾ HOẠCH, THỰC HIỆN VÀ ĐÁNH GIÁ CÁC HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC** |  |
| **4.1** | ***Phân tích* bối cảnh xã hội, môi trường, nghề nghiệp và tổ chức** |  |
| 4.1.1 | *Phân tích* bối cảnh quốc tế và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước | A1 |
| 4.1.2 | *Phân tích* vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức | A1 |
| 4.1.3 | *Phân tích* cơ cấu và các bên liên quan của cơ quan quản lý nhà nước | A1 |
| 4.1.4 | *Xây dựng* mục tiêu, chiến lược, kế hoạch của cơ quan quản lý nhà nước | A4 |
| **4.2** | ***Hình thành* ý tưởng, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và đánh giá hoạt động trong quản lý nhà nước** |  |
| 4.2.1 | *Hình thành* ý tưởng trong quản lý nhà nước | C4 |
| 4.2.2 | *Lập kế hoạch* trong quản lý nhà nước | C4 |
| 4.2.3 | *Thực hiện* kế hoạch trong quản lý nhà nước | C4 |
| 4.2.4 | *Đánh giá* hoạt động quản lý nhà nước | C4 |

**\*Ghi chú: *Chuẩn đầu ra trình độ đại học của Khung trình độ Quốc gia Việt Nam***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **A. Kiến thức** | **B. Kỹ năng** | **C. Mức tự chủ và trách nhiệm** |
| A.1- Kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết sâu, rộng trong lĩnh vực đào tạo (CDIO1.2, 1.3)  A.2- Kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật (CDIO1.1)  A.3- Kiến thức về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc (CDIO1.1)  A.4- Kiến thức về lập kế hoạch, tổ chức và giám sát các quá trình trong một lĩnh vực hoạt động cụ thể (CDIO1.2)  A.5- Kiến thức cơ bản về quản lý, điều hành hoạt động chuyên môn (CDIO1.3) | B.1- Kỹ năng cần thiết để có thể giải quyết các vấn đề phức tạp (CDIO2.1)  B.2- Kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác (CDIO4.1🡪4.6)  B.3- Kỹ năng phản biện, phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường không xác định hoặc thay đổi (CDIO2.1, CDIO3.4)  B.4- Kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm (CDIO3.1).  B.5- Kỹ năng truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; chuyển tải, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong việc thực hiện những nhiệm vụ cụ thể hoặc phức tạp (CDIO3.2).  B.6- Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam (CDIO3.3) | C.1- Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm (CDIO2.4.1, CDIO2.4.2)  C.2- Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định (CDIO3.1.4)  C.3- Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân  C.4- Lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động (CDIO4.1🡪4.6). |

## TRƯỞNG KHOA

## TS. Vũ Thị Phương Lê